

Số: **59** /2014/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **06** tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định việc lập dự toán, quản lý nội dung chi, mức chi và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2121 /TTr-STC ngày 20 tháng 8 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "*Quy định việc lập dự toán, quản lý nội dung chi, mức chi và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế*".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 9 năm 2014; những quy định trước đây có nội dung trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, các thị xã, thành phố Huế; Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng và các đơn vị cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TC, ĐC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.Thuathienhue.com.vn

QUY ĐỊNH

Việc lập dự toán, quản lý nội dung chi, mức chi và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 59 /2014/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc lập dự toán, quản lý nội dung chi, mức chi và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất;
2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý nội dung chi, mức chi và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Nguồn trích kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng

Nguồn kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng được trích không quá 2% tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ của dự án. Đối với các dự án thực hiện trên các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn, dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến hoặc trường hợp phải thực hiện cưỡng chế kiểm đếm thì tổ chức được giao thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được lập dự toán kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án theo khối lượng công việc thực tế, không khống chế mức trích 2%. Mức trích kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được tính theo tỷ lệ quy định tại Điều 4 Quy định này.

Chương II

MỨC TRÍCH, NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI KINH PHÍ BẢO ĐẢM CHO VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Điều 4. Mức trích kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Căn cứ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã lập và đặc điểm của từng loại dự án, tiểu dự án đã được cơ quan có thẩm quyền thực hiện thẩm định trước khi trình cấp Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng xác định tỷ lệ (%) được trích trên tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ của dự án để lập dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng của từng dự án theo quy định sau đây:

Phạm vi bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Mức trích tối đa	Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (tỷ đồng)							
		≤ 5	10	20	50	100	200	500	≥1000
1. Các dự án, tiểu dự án thực hiện tại khu vực đô thị : trong phạm vi thành phố Huế và thị xã	%	1,80	1,62	1,55	1,35	1,20	1,15	1,10	1,00
2. Các dự án, tiểu dự án thực hiện tại khu vực đô thị : trong phạm vi thị trấn, thị tứ và Trung tâm huyện lỵ	%	1,90	1,71	1,63	1,43	1,27	1,21	1,16	1,05
3. Các dự án, tiểu dự án thực hiện tại khu vực nông thôn (ngoài khu vực đô thị)	%	2,00	1,80	1,72	1,50	1,33	1,28	1,22	1,11
4. Các dự án, tiểu dự án thực hiện tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn và các dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến hoặc phải cưỡng chế kiểm đếm:									
- Dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến và các xã đồng bằng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc phải cưỡng chế kiểm đếm.	%	3,50	3,15	3,01	2,63	2,34	2,24	2,14	1,95
- Dự án, tiểu dự án xây dựng thực hiện tại các xã miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn	%	4,50	4,05	3,87	3,38	3,00	2,88	2,75	2,50
- Dự án, tiểu dự án xây dựng thực hiện tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	%	5,00	4,50	4,30	3,76	3,34	3,20	3,06	2,78

2. Trường hợp các dự án có tổng mức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư nằm giữa các khoảng tổng kinh phí quy định tại Khoản 1 Điều này, thì dùng phương pháp nội suy để xác định mức trích lập dự toán chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo công thức sau:

$$K_i = K_b - \frac{(K_b - K_a) \times (G_i - G_b)}{G_a - G_b}$$

Trong đó:

- + K_i : Mức trích tỷ lệ % chi phí tương ứng với dự án cần tính;
- + K_a : Mức trích tỷ lệ % chi phí tương ứng với dự án cần trên;
- + K_b : Mức trích tỷ lệ % chi phí tương ứng với dự án cần dưới;
- + G_i : Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án cần tính;
- + G_a : Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án cần trên;
- + G_b : Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án cần dưới;

Điều 5. Nội dung chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Nội dung chi của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng gồm các khoản chi cụ thể như sau :

1. Chi tuyên truyền, thông báo quyết định thu hồi đất và các chế độ, chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất; khảo sát, điều tra về tình hình kinh tế, xã hội, về thực trạng đất đai, tài sản thuộc phạm vi dự án, tiêu dự án.
2. Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng .
3. Chi cho công tác lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư từ khâu ban đầu tính toán các chỉ tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường.
4. Chi thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.
5. Chi phục vụ việc kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường.
6. Chi thuê văn phòng và trang thiết bị làm việc của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng (nếu có).
7. Chi in ấn, phô tô tài liệu và văn phòng phẩm phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.
8. Chi tiền lương, khoản phụ cấp lương và các khoản đóng góp(nếu có): Tiền lương ngạch, bậc và các khoản đóng góp: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (nếu có), kinh phí công đoàn... của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện theo quy định về chế độ tiền lương hiện hành theo định mức định biên của đơn vị sự nghiệp để đảm bảo hoạt động theo nhiệm vụ được giao được cấp có thẩm quyền quy định.
9. Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo hợp đồng (nếu có).
10. Chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.
11. Dự phòng : bằng 10% của dự toán.

Điều 6. Mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Mức chi cho các nội dung quy định tại Điều 5 Quy định này được quy định cụ thể tại Phụ lục đính kèm Quyết định này là định mức chi tối đa được xác định theo nguyên tắc :

a) Đối với các khoản chi đã có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định được thực hiện theo các văn bản được dẫn chiếu áp dụng thống nhất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng. Trường hợp các dự án, tiểu dự án được lập vào thời điểm mà các văn bản dẫn chiếu áp dụng được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì khi lập dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của từng dự án Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng được chủ động lập dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo các văn bản mới đó để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán.

b) Đối với các khoản chi chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá thì mức chi được lập dự toán theo quy định tại Phụ lục kèm theo Quy định này.

Điều 7. Lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

1. Việc lập dự toán, quản lý sử dụng kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được thực hiện như sau:

a) Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng căn cứ vào mức trích, nội dung chi và mức chi quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quy định này để lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư gửi Sở Tài chính thẩm định dự toán (*kèm theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được Sở Tài nguyên và môi trường thực hiện thẩm định hoàn chỉnh đối với dự án, tiểu dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư*) và gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định (*kèm theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được Phòng Tài nguyên và môi trường thực hiện thẩm định hoàn chỉnh đối với dự án, tiểu dự án do Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư*) để trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt dự toán.

b) Đối với các dự án, tiểu dự án có giá trị bồi thường, hỗ trợ dưới 01 tỷ đồng hoặc các dự án, tiểu dự án có tính chất đặc thù hoặc thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn khi lập dự toán nếu vượt mức trích tối đa quy định tại Khoản 1, Điều 4 Quy định này, thì Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng căn cứ theo khối lượng công việc thực tế để lập dự toán kinh phí theo nội dung chi quy định tại Điều 5 Quy định này gửi cơ quan Tài chính thẩm định theo quy định tại Điểm a, khoản này.

c) Sau khi dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được duyệt, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng chuyển một (01) bản cho chủ đầu tư dự án, tiểu dự án để phối hợp thực hiện. Chủ đầu tư dự án, tiểu dự án chuyển toàn bộ kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để chi cho các nội dung quy định tại Điều 5 Quy định này.

2. Quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư :

a) Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành công tác thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiêu dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán toàn bộ khoản kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiêu dự án đã được nhận và sử dụng với cơ quan tài chính quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này để phê duyệt quyết toán theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước. Trường hợp kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiêu dự án được phê duyệt quyết toán ít hơn số kinh phí đã nhận theo dự toán được phê duyệt thì phần chênh lệch được xử lý như sau :

- Đối với dự án, tiêu dự án do Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện mà các đơn vị này đã được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của Chính phủ thì phần chênh lệch được hạch toán kết quả hoạt động của đơn vị;

- Đối với dự án, tiêu dự án do Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện mà các đơn vị này chưa được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của Chính phủ thì phần chênh lệch được chuyển trả chủ đầu tư và chủ đầu tư phải điều chỉnh quyết toán kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo số chi thực tế.

b) Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có trách nhiệm quản lý hồ sơ quyết toán, đồng thời:

- Gửi báo cáo quyết toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tới Chủ đầu tư dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư (đối với dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư được tách ra từ dự án đầu tư xây dựng công trình) tổng hợp vào quyết toán vốn đầu tư của dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Gửi báo cáo quyết toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tới chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình (đối với trường hợp công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là một hạng mục trong dự án đầu tư xây dựng công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt không tách thành dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư) để tổng hợp quyết toán chung của dự án đầu tư xây dựng công trình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Trách nhiệm của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng :

- Chịu trách nhiệm toàn bộ về việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiêu dự án.

- Thực hiện việc lập dự toán, lập báo cáo quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với số liệu, tính pháp lý đối với hồ sơ trình duyệt quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đúng thời gian và nội dung của quy định này.

2. Trách nhiệm của Chủ đầu tư dự án, tiểu dự án:

- Thực hiện chuyên toàn bộ kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án theo dự toán được phê duyệt cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để chi cho các nội dung quy định tại Điều 5 Quy định này.

- Thực hiện quản lý thanh toán, quyết toán vốn đầu tư của dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 107/2007/TT-BTC ngày 07/9/2007 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về quản lý thanh toán, quyết toán vốn đầu tư dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

3. Trách nhiệm của cơ quan Tài chính các cấp :

- Thẩm định dự toán kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với dự án, tiểu dự án theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 7 Quy định này.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện công tác quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với dự án, tiểu dự án kịp thời, đầy đủ nội dung theo quy định;

- Tổ chức thẩm tra báo cáo quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với dự án, tiểu dự án đầy đủ nội dung, yêu cầu theo quy định. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả trực tiếp thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng cung cấp;

4. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước :

- Kiểm soát, thanh toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định về thanh toán vốn đầu tư, đúng chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước.

- Đối chiếu và xác nhận kinh phí đã thanh toán, kinh phí còn dư theo dự toán của Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố Huế :

- Chỉ đạo Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng lập và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc phạm vi quản lý thực hiện kế hoạch đầu tư, tiếp nhận và sử dụng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đúng mục đích.

Điều 9. Xử lý trường hợp phải thực hiện cưỡng chế thu hồi đất và trường hợp các dự án, tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đang thực hiện dở dang.

1. Trường hợp phải thực hiện cưỡng chế thu hồi đất : Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện cưỡng chế gửi cơ quan Tài chính thẩm định theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 7 Quy định này để trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định. Việc bố trí kinh phí tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất như sau:

a) Đối với trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất nhưng được miễn nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thì khoản kinh phí này được bố trí và hạch toán vào vốn đầu tư của dự án;

b) Đối với trường hợp nhà nước thực hiện thu hồi đất tạo quỹ đất sạch để giao, cho thuê thông qua hình thức đấu giá thì khoản kinh phí này được ứng từ Quỹ phát triển đất;

c) Đối với trường hợp nhà đầu tư tự nguyện ứng tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (trong đó có khoản kinh phí thực hiện cưỡng chế thu hồi đất) thì khoản kinh phí này được trừ vào số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp.

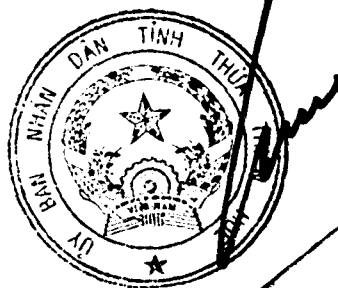
2. Trường hợp các dự án, tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đang thực hiện dở dang : Đối với những dự án, tiểu dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo phương án đã được phê duyệt trước khi Quy định này có hiệu lực thì việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo các quy định trước đây, không áp dụng hoặc điều chỉnh theo Quy định này.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Tài chính phối hợp với Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, các thị xã, thành phố Huế trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Tài chính để nghiên cứu hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
K.T. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu